

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 84/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim A, sinh năm 1977; số căn cước công dân: 036177007113; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 24/109 đường D, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 20/109 đường D, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Trần Trung D, sinh năm 1977; số căn cước công dân: 036077005145; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 24/109 đường D, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 24/109 đường D, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Trần Thị Kim A và Anh Trần Trung D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Giao cho Chị Trần Thị Kim A trực tiếp nuôi con Trần Trung H, giới tính: Nam, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2009.

Anh Trần Trung D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Trần Trung H là 3.000.000 đồng/01 tháng (ba triệu đồng/một tháng) kể từ tháng 6/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Chị Trần Thị Kim A và Anh Trần Trung D vẫn có đầy đủ quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng giữa Chị Trần Thị Kim A và Anh Trần Trung D.

4. Án phí: Chị Trần Thị Kim A tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà Chị Trần Thị Kim A đã nộp tại biên lai số 0005231 ngày 19-4-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Trả lại cho Chị Trần Thị Kim A số tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) mà Chị Trần Thị Kim A đã nộp tại biên lai số 0005232 ngày 19-4-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì Chị Trần Thị Kim A và Anh Trần Trung D có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND P. Trần Hưng Đạo, TP. Nam Định;
(ĐKKH số 30/2001 quyền số 01)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tuấn

